TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH QUẢNG NINH** **----------** Số: 200/2020/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **----------** *C, ngày 27 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2020/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1983;
- Bị đơn: Anh **Lại Duy T**, sinh năm 1978;

Cùng nơi ĐKNKTT: Tổ 6, khu An Sơn, phường CS, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/7/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Lại Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Lại Duy T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lại Mai Y, sinh ngày 02/7/2015 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Lại Duy T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lại Hải A, sinh 05/12/2008 và Lại Bảo A1, sinh 18/12/2013 cho đến khi 18 tuổi. Chị Hà và anh Thế không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Lại Duy T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp ngày 30/6/2020. Trả lại cho chị H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005294 ngày 30/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND T/p C;
- Chi cục THADS T/p C;
- UBND phường CS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Tuấn